

## BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

Tên Công ty đại chúng: CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI 1 TRACO. Mã chứng khoán: TR1  
Năm báo cáo 2020

**Kính gửi:** - Ủy ban chứng khoán Nhà nước  
- Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội

### I. Thông tin chung

#### 1. Thông tin khái quát

- Tên giao dịch: CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI 1 TRACO
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 0200380768, đăng ký lần đầu ngày 16/02/2000, đăng ký thay đổi lần thứ 21 ngày 14/07/2020.
- Vốn điều lệ: 45.924.900.000 đồng
- Địa chỉ: Số 271 Lê Thánh Tông, Phường Máy Chai, Quận Ngô Quyền, Thành phố Hải Phòng
- Số điện thoại: 0225 382 2329
- Số fax: 0225 374 5679
- Website: traco.vn
- Quá trình hình thành và phát triển:
  - + Việc thành lập: ngày 17/12/1969 DNNN trực thuộc Bộ Giao Thông Vận Tải.
  - + Chuyển đổi doanh nghiệp Nhà nước độc lập thành Công ty cổ phần:

Tháng 01 năm 2000, theo quyết định số 3589/1999/QĐ-BGTVT ngày 17/12/1999 của Bộ trưởng Bộ GTVT. Hiện là Công ty đại chúng (đã đăng ký UBCKNN năm 2007) chưa niêm yết.

Ngày 11/12/2009 SCIC đã có CV số 2920/ĐTKDV-ĐT1 v/v Chuyển nhượng cổ phần của Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh Vốn nhà nước (SCIC) sang cho các nhà đầu tư theo danh sách của Công ty Chứng khoán Artex, toàn bộ Cổ phần của Traco là cổ phần phổ thông (không ghi danh) được tự do chuyển nhượng theo Luật Chứng khoán, Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.

Hiện Traco là Công ty Đại chúng chưa niêm yết, Cổ phiếu được lưu ký tại Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam. Cổ phiếu chính thức được giao dịch, chuyển nhượng trên sàn chứng khoán UpCom thuộc Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội kể từ ngày 24/08/2020 (Mã chứng khoán: TR1) theo các quy định của pháp luật.

#### 2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh

- Ngành nghề kinh doanh: Kinh doanh dịch vụ logistics, dịch vụ vận tải, giao nhận kho vận, kinh doanh cơ sở hạ tầng, kho bãi, kinh doanh văn phòng, dịch vụ hàng hải, làm thủ tục xuất nhập khẩu, làm thủ tục hải quan, tư vấn khách hàng...
- Địa bàn kinh doanh: Hải Phòng, Lào Cai, Lâm Thao, Ninh Bình, Nghệ An, Quảng Bình, Sài Gòn, Lào...



3. *Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý*
- Cơ cấu bộ máy quản lý:
    - + HĐQT: 05 người
    - + Ban kiểm soát: 03 người
    - + Ban giám đốc: 02 người
    - + 09 phòng chức năng nghiệp vụ và 01 Ban thư ký Công ty
    - + 03 Chi nhánh (Hà Nội, Sài Gòn, Lào Cai), 01 Trung tâm (LOG & HCVT),
    - + Tổ chức Đảng trực thuộc Quận ủy Ngô Quyền,
    - + Tổ chức Công đoàn trực thuộc Công đoàn GTVT VN,
    - + Tổ chức Thanh niên trực thuộc Quận đoàn Hồng Bàng.
  - Các công ty con, công ty liên kết: Không có
    - + Traco là cổ đông của Công ty CP Cảng Vật Cách: góp vốn 400 triệu đồng,
    - + Traco là cổ đông của Công ty CP Phát triển Cảng Đình Vũ: góp vốn 2.2 tỷ đồng.
4. *Định hướng phát triển*
- Các mục tiêu chủ yếu của Công ty.
    - + Đảm bảo tăng trưởng ổn định bền vững, cổ tức  $\geq 10\%$ /năm.
    - + Thực hành thể chế QTDN, đẩy mạnh đồng bộ toàn diện.
    - + Tái cấu trúc mô hình tăng trưởng: Tăng trưởng theo chiều sâu; Nâng cao chất lượng, sức mạnh cạnh tranh Dịch vụ Logistics 3PL/4PL/5PL và Chuỗi dịch vụ logistics.
    - + Xây dựng văn hóa, con người Traco đáp ứng yêu cầu phát triển Doanh nghiệp, phát triển đất nước.
  - Chiến lược phát triển trung và dài hạn.
    - + Ngày 29/06/2020, Đại hội ĐHCĐ Traco đã bầu ra HĐQT nhiệm kỳ V (2020-2024) là thời kỳ thực hiện chiến lược “TRACO: ĐỔI MỚI, HỘI NHẬP – PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG”; Giữ vững khách hàng truyền thống, phát triển các ngành nghề liên quan đến dịch vụ Logistics.
    - + Trở thành doanh nghiệp logistics hàng đầu Việt Nam và khu vực.
5. *Các mục tiêu đối với môi trường, xã hội và cộng đồng của Công ty:* Xây dựng văn hoá, con người Traco đáp ứng yêu cầu phát triển doanh nghiệp, phát triển thành phố Hải Phòng và đất nước phồn vinh...
6. *Các rủi ro:*
- Suy thoái kinh tế thế giới tác động tiêu cực đến thị trường kinh tế Việt Nam.
  - Thủ tục hành chính, thông quan, văn bản pháp quy, hạ tầng logistics còn nhiều phiền hà bất cập, thiếu đồng bộ...
  - Trình độ tin học, ngoại ngữ, khả năng tổng hợp, làm việc nhóm... của đại đa số người lao động đuối tầm.

## II. **Tình hình hoạt động trong năm**

### 1. *Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh*

- Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm:
  - + Doanh thu: 798 tỷ đồng, bằng 64,84% năm 2019.
  - + Lợi nhuận: 3,2 tỷ đồng, bằng 33,24% năm 2019.
  - + Thu nhập bình quân 10,1 triệu đồng/người/tháng, bằng 74,81% năm 2019.



+ **Cổ tức năm 2019: đạt 10%/năm.**

+ **Đầu tư xây dựng:** Tìm phương án khai thác tòa nhà 45 Đinh Tiên Hoàng và 271 Lê Thánh Tông.

2. **Tổ chức và nhân sự**

– **Danh sách Ban điều hành:**

TT	Họ và tên	Năm sinh	Nơi ở hiện nay	Quê quán	CMNV	Chức vụ		
						Chính quyền	Đảng	Đoàn thể
1	Đỗ Thị Bích Thủy	1968	Lô 7 Ngõ 14 Bảo Phúc, phường Đằng Hải, quận Hải An, Hải Phòng	Anh Dũng, Kiến Thụy, Hải Phòng	CN QTKD	CT HĐQT		
2	Đỗ Minh Tuấn	1961	Số 3/112 Lê Lợi, Ngõ Quyền, Hải Phòng	Anh Dũng, Kiến Thụy, Hải Phòng	KS KT VTB	UV HĐQT kiêm TGD		
3	Đỗ Thị Thùy Dương	1989	3/112 Lê Lợi, Gia Viên, Ngõ Quyền, Hải Phòng	Anh Dũng, Kiến Thụy, Hải Phòng	CN Kinh tế	UV HĐQT kiêm PGĐ TT.LOG		
4	Nguyễn Minh Tuấn	1983	Số 06, ngõ 17, Kiều Sơn, Hải An, Hải Phòng	Giang Biên, Vĩnh Bảo, Hải Phòng	ThS KHKT	UV HĐQT		
5	Lê Văn Minh	1991	Biệt thự Vĩnh Phúc, ngõ 17, Kiều Sơn, Hải An, Hải Phòng	Hòa Bình, Vĩnh Bảo, Hải Phòng	ThS QTC	UV HĐQT		
6	Nguyễn Thị Nga	1961	Số 15/2 Chợ Hàng, Lê Chân, Hải Phòng	Hương Thủy, Thừa Thiên - Huế	KS KT VTB	Kế toán trưởng		

– Những thay đổi trong ban điều hành:

+ Năm 2020 bầu HĐQT nhiệm kỳ V (2020-2024) gồm 5 thành viên, người trúng cử là: Ông Đỗ Minh Tuấn, Bà Đỗ Thị Bích Thủy, Ông Nguyễn Minh Tuấn, Ông Lê Văn Minh, Bà Đỗ Thị Thùy Dương.

+ BKS nhiệm kỳ V có 03 thành viên:

STT	Họ và tên	Chức vụ
1	Bà Nguyễn Thị Giang	Trưởng BKS
2	Ông Nguyễn Quốc Văn	UV BKS
3	Bà Vũ Thị Kiều Loan	UV BKS

– Số lượng cán bộ, nhân viên: Tính đến 31/12/2020 là 146 lao động.

3. **Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án**

Các khoản đầu tư lớn: Đầu tư xây dựng: Tìm phương án khai thác tòa nhà 45 Đinh Tiên Hoàng và 271 Lê Thánh Tông.

4. **Tình hình tài chính**

a) **Tình hình tài chính**

(ĐVT: VNĐ)



Chỉ tiêu	Năm 2019	Năm 2020	% tăng giảm
<i>* Đối với tổ chức không phải là tổ chức tín dụng và tổ chức tài chính phi ngân hàng:</i>			
Tổng giá trị tài sản	365.585.272.510	211.886.721.634	-42,04%
Doanh thu thuần	1.231.415.905.156	798.482.156.658	-35,16%
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	13.015.116.064	3.288.751.585	-74,73%
Lợi nhuận khác	-3.100.439.814	7.058.285	+100,23%
Lợi nhuận trước thuế	9.914.676.250	3.295.809.870	-66,76%
Lợi nhuận sau thuế	7.249.304.252	2.691.305.453	-62,87%
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	10%		

b) Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Các chỉ tiêu	Năm 2019	Năm 2020	Ghi chú
<i>1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</i>			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn:			
TSNH/Nợ ngắn hạn	1,08	1,14	
+ Hệ số thanh toán nhanh:			
TSNH - Hàng tồn kho			
Nợ ngắn hạn	0,92	1,01	
<i>2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</i>			
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	0,72	0,54	
+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	2,60	1,16	
<i>3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</i>			
+ Doanh thu thuần/Tổng tài sản	3,37	3,77	
<i>4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời (%)</i>			
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	0,59	0,34	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	7,14	2,74	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	1,98	1,27	
+ Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	1,06	0,41	

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

a) Cổ phần: Trong năm 2020 cơ cấu cổ phần ở Công ty có thay đổi do trong năm Công ty đã thực hiện phát hành cổ phiếu trả cổ tức với tỷ lệ 15% cho CDHH như quyết định tại Nghị quyết ĐHCĐ thường niên năm 2018. Tính đến hết 31/12/2020 số cổ phần của Công ty là 4.592.490CP. Hiện tại cổ phần của Công ty cụ thể như sau:

- Vốn điều lệ: 45.924.900.000đ (mệnh giá 10.000đ/cổ phần)
- Loại cổ phần đang lưu hành: Phổ thông,

b) Cơ cấu cổ đông: Cơ cấu cổ đông của Traco hiện tại:

+ 07 Cổ đông lớn: 2.274.242CP = 49,52% VDL

STT	Cổ đông lớn	Loại CP	Số CP	Tỷ lệ (%)
1	Đỗ Thị Bích Thủy	Phổ thông	335.392	7,30%
2	Đỗ Minh Tuấn	nt	314.168	6,84%
3	Ngô Hoàng Anh	nt	397.489	8,66%



4	Đỗ Thị Thu Trang	nt	382.667	8,33%
5	Nguyễn Minh Tuấn	nt	319.137	6,95%
6	Đỗ Thị Thùy Dương	nt	257.034	5,60%
7	Nguyễn Văn Nhội	nt	268.355	5,84%
<b>Tổng</b>			<b>2.274.242</b>	<b>49,52%</b>

+ CP của các Cổ đông còn lại: 50,48%VĐL.

### III. Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc

#### 1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

+ Doanh thu: 798 tỷ đồng, bằng 64,84% năm 2019.

+ Lợi nhuận: 3,2 tỷ đồng, bằng 33,24% năm 2019.

+ Thu nhập bình quân 10,1 triệu đồng/người/tháng, bằng 74,81% năm 2019.

+ Cổ tức năm 2019: đạt 10%/năm.

- Những tiến bộ công ty đã đạt được:

+ Traco đã vận dụng tốt những thuận lợi, thích ứng với khó khăn và hoàn thành các mục tiêu đã đề ra. Traco đã từng bước khẳng định ngành nghề kinh doanh và sản phẩm logistics của Traco phát huy thương hiệu Traco. KDSX của Traco bước đầu đi vào nề nếp, đã và đang trẻ hóa đội ngũ người lao động.

+ Thương hiệu Traco Logistics đã được cả nước biết đến, Công ty Traco được Hiệp hội Logistics Việt Nam (VLA) xếp vào top 20 doanh nghiệp Logistics hàng đầu Việt Nam.

+ Traco vinh dự đứng trong Top 500 Doanh nghiệp tăng trưởng nhanh nhất Việt Nam. Đây là năm thứ 9 liên tiếp công bố Bảng xếp hạng FAST500, và là năm thứ 5 công bố Top 50 Vietnam Best Growth Companies, bởi Công ty cổ phần Báo cáo Đánh giá Việt Nam (Vietnam Report) và Báo VietnamNet - Bộ Thông tin Truyền thông.

#### 2. Tình hình tài chính (Chi tiết theo báo cáo tài chính)

a) Tình hình tài sản: tính đến 31/12/2020 là 211.886.721.634 đồng.

b) Tình hình nợ phải trả: tính đến 31/12/2020 là 113.578.145.701 đồng.

#### 3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý

- Thực hiện cuộc cách mạng toàn diện về quản trị, quản lý, điều hành doanh nghiệp với tinh thần chủ động khoán, quản cho các đơn vị, nâng cao năng suất, chất lượng lao động.

- Thực hiện đổi mới tư duy quản trị doanh nghiệp: Vừa KDSX vừa triển khai chiến lược; Thực hành 12 nội dung QTDN, trong đó Quản trị cảm xúc bước đầu đạt hiệu quả.

- Tăng cường thực hiện phân tích SWOT khi xây dựng kế hoạch KDSX.

- Tăng cường học tập đào tạo: Đồng thời truyền đạt quyết định số 200/QĐ-TTg, CMCN 4.0, ứng dụng phần mềm vào quản lý hàng hóa. Thực hiện tư duy hệ thống; Lãnh đạo thành công... giúp NLD mở rộng kiến thức và chuyên sâu từng lĩnh vực.

#### 4. Kế hoạch năm 2021

TT	Chuỗi	Sản lượng (T)	Doanh thu (Đ)	Doanh thu DV (Đ)
I	Hoạt động Logistics	2.374.680	742.925.920.222	55.745.115.864
II	Hoạt động kho bãi, vận tải,...		10.734.360.000	3.963.797.640
<b>Cộng (I ÷ II)</b>		<b>2.374.680</b>	<b>753.660.280.222</b>	<b>59.708.913.504</b>

### IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty: Năm 2020 là năm có vai trò rất quan trọng trong nhiệm kỳ V (2020-2024) và 10 năm tiếp theo của doanh nghiệp. Mặc



dù có rất nhiều khó khăn nhưng Traco đã có nhiều cố gắng hoàn thành kế hoạch đề ra, đưa thương hiệu Traco trở thành 1 trong những doanh nghiệp logistics hàng đầu Việt Nam.

2. *Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc công ty:* Năm 2020 Ban giám đốc công ty đã hoàn thành tốt nhiệm vụ của mình, lãnh đạo Công ty và người lao động vượt qua mọi khó khăn thách thức của đại dịch Covid-19. Đảm bảo được việc làm và thu nhập ổn định cho NLĐ.
3. *Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị:* Xây dựng Traco thành doanh nghiệp Logistics hàng đầu Việt Nam. Đảm bảo doanh nghiệp tăng trưởng ổn định bền vững, thực hành quản trị doanh nghiệp theo 12 nội dung đã được thể chế, quy chế. Trước mắt làm tốt công tác quản trị nhân lực, quản trị cảm xúc, tăng cường học tập đào tạo, phát huy ưu điểm, khắc phục yếu kém của năm 2019 để hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu đã đề ra. Năm 2020 thực hiện tốt chủ đề “Thích ứng môi trường; Chủ động hội nhập; Tăng cường quản trị nội bộ; tăng sức cạnh tranh; Phát triển toàn diện”; Xây dựng văn hoá, con người Traco đáp ứng yêu cầu phát triển doanh nghiệp, phát triển Hải Phòng và đất nước phồn vinh.

## V. Quản trị công ty

### 1. Hội đồng quản trị

a) Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị: HĐQT có 05 thành viên

STT	Họ và tên	Chức vụ	Loại CP	Số CP	Tỷ lệ (%)
1	Đỗ Thị Bích Thủy	CTHĐQT	Phổ thông	335.392	7,30%
2	Đỗ Minh Tuấn	UVHĐQT	nt	314.168	6,84%
3	Đỗ Thị Thùy Dương	UVHĐQT	nt	257.034	5,60%
4	Nguyễn Minh Tuấn	UVHĐQT	nt	319.137	6,95%
5	Lê Văn Minh	UVHĐQT	nt	8.751	0,19%

b) Hoạt động của Hội đồng quản trị: Trong năm HĐQT đã thực hiện nghiêm túc các buổi họp định kỳ 01 lần/quý để đánh giá hoạt động của Công ty và nghe Ban giám đốc báo cáo tình hình KDSX trên cơ sở đó xây dựng và điều chỉnh kế hoạch cho phù hợp với tình hình thực tế. Kết quả Công ty vẫn duy trì được sự phát triển ổn định, bảo đảm được việc làm và thu nhập cho người lao động.

### 2. Ban Kiểm soát

a) Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát: BKS nhiệm kỳ V có 03 thành viên

STT	Họ và tên	Chức vụ	Loại CP	Số CP	Tỷ lệ (%)
1	Nguyễn Thị Giang	Trưởng BKS	Phổ thông	16.670	0,36%
2	Nguyễn Quốc Văn	UV BKS	nt	140.610	3,06%
3	Vũ Thị Kiều Loan	UB BKS	nt	52.101	1,13%

b) Hoạt động của Ban kiểm soát: Trong năm BKS đã thực hiện 3 cuộc họp. BKS thực hiện chức năng giám sát công tác quản lý, điều hành của HĐQT, Ban giám đốc và hoạt động SXKD của công ty thông qua việc tham dự, đóng góp ý kiến tại các phiên họp của HĐQT, giám sát việc lấy ý kiến biểu quyết của các thành viên HĐQT bằng văn bản và thông qua báo cáo tình hình tài chính hàng quý, hàng năm của công ty.

Nội dung chủ yếu của các phiên họp của BKS bao gồm:



- Kiến nghị các công ty kiểm toán được chấp thuận để HĐQT lựa chọn công ty kiểm toán báo cáo tài chính năm.
- Thẩm định báo cáo tài chính năm của công ty.
- Đánh giá hiệu quả quản lý, hoạt động của HĐQT, Ban giám đốc và tình hình SXKD của công ty thông qua báo cáo tài chính và các báo cáo định kỳ của HĐQT, Ban giám đốc.

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của HĐQT, BGD và BKS

- Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích:

+ Bảng lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích năm 2020 của HĐQT:

STT	Họ và tên	Tổng thu nhập	Thuế thu nhập	Thu nhập
1	Đỗ Thị Bích Thủy	648.629.243	69.317.436	579.311.807
2	Đỗ Minh Tuấn	935.665.541	160.071.762	775.593.779
3	Đỗ Thị Thùy Dương	159.968.253	0	159.968.253
4	Nguyễn Minh Tuấn	19.275.607	1.927.561	17.348.046
5	Lê Văn Minh	350.280.773	26.781.594	323.499.179

+ Bảng lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích năm 2020 của BKS:

STT	Họ và tên	Tổng thu nhập	Thuế thu nhập	Thu nhập
1	Nguyễn Thị Giang	313.854.418	564.771	313.289.647
2	Nguyễn Quốc Văn	449.403.457	11.275.269	438.128.188
3	Vũ Thị Kiều Loan	393.059.823	11.216.224	381.843.599

## VI. Báo cáo tài chính

1. **Ý kiến của kiểm toán viên:** “Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2020, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.” – Nguyễn Hồng Hiền – GĐCN CTY TNHH KIỂM TOÁN VACO TẠI HẢI PHÒNG.
2. **Báo cáo tài chính được kiểm toán (Báo cáo tài chính năm đã được kiểm toán) bao gồm:** Bảng cân đối kế toán; Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh; Báo cáo lưu chuyển tiền tệ; Bản thuyết minh Báo cáo tài chính theo quy định của pháp luật về kế toán và kiểm toán. Trường hợp theo quy định của pháp luật về kế toán và kiểm toán, công ty phải lập Báo cáo tài chính hợp nhất hoặc Báo cáo tài chính tổng hợp thì Báo cáo tài chính trình bày trong Báo cáo thường niên là Báo cáo tài chính hợp nhất đồng thời nêu địa chỉ công bố, cung cấp báo cáo tài chính của công ty mẹ hoặc Báo cáo tài chính tổng hợp).

Xác nhận của đại diện theo pháp luật của Công ty

Nơi nhận:

- UBCKNN (để báo cáo);
- HĐQT;
- Lưu VP-TKCT



CHỦ TỊCH HĐQT  
Đỗ Thị Bích Thủy